

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày: 29 – 4 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Hào

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đăng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/HSST, ngày 05 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1992; nơi cư trú: Nơi cư trú: ấp Đ P C, xã LTì, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1970. Em ruột tên Nguyễn Thị Hoàng D, sinh năm 1996. Tiền án: 02 lần; tiền sự: 03 lần. Bị bắt tạm giam từ ngày 11/12/2019 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại: Anh Trần Minh P, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm A, thị trấn C T, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Thiện N, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số 380 khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 07/12/2019 bị cáo Nguyễn Hoàng P đến quán nước ven đường thuộc ấp Bến Có, xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tìm gặp người đàn ông tên Linh (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để hỏi mượn của Linh chiếc xe mô tô nhằm đi đến nhà người thân ở khu vực đường Dương Quang Đông thuộc phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh và được Linh đồng ý. Sau khi mượn được xe, bị cáo P điều khiển đến đường Dương Quang Đông thì rẽ vào đường nhựa thuộc khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, bị cáo nhìn thấy có một công trình đang xây dựng nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo liền dựng xe phía trước công trình rồi đi vào bên trong thì phát hiện những tài sản gồm: 01 máy cắt cầm tay hiệu Maktec màu đỏ đã qua sử dụng và 01 máy khoan bê tông hiệu Ingco màu vàng đã qua sử dụng của ông Trần Minh P, sinh năm 1984, nơi cư trú: khóm A, thị trấn C T, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh để tại công trình. Bị cáo liền lấy trộm tài sản trên và điều khiển xe ra khỏi khu vực công trình. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, bị cáo đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện cơ, điện máy trên đường K T N thuộc khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh bán cho ông Lê Thiện N, sinh năm 1985, nơi cư trú: 380, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh được số tiền 450.000 đồng. Tiếp đó, bị cáo điều khiển xe quay lại quán nước và trả xe cho Linh. Số tiền có được sau khi bán tài sản trộm cắp bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/BKLDGTS ngày 08/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong hoạt động tố tụng hình sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh kết luận: 01 máy cắt cầm tay hiệu Maktec màu đỏ có giá 650.000 đồng và 01 máy khoan bê tông hiệu Ingco màu vàng có giá 1.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.750.000 đồng.

Bị cáo có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 39/HSST ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tuyên phạt bị cáo 15 tháng tù giam, chấp hành xong vào ngày 17/8/2018 chưa được xóa án tích.

Vật chứng của vụ án: 01 máy cắt cầm tay hiệu Maktec màu đỏ, máy cũ, đã qua sử dụng và 01 máy khoan bê tông hiệu Ingco màu vàng, máy cũ, đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được bị hại và tiến hành trả lại tài sản nói trên cho ông Trần Minh P.

Đối với ông Lê Thiện N là người mua lại tài sản của bị cáo, tuy nhiên ông N không biết số tài trên do bị cáo trộm cắp mà có nên đã tự nguyện giao nộp lại tài sản nói trên và không yêu cầu bồi thường số tiền mua tài sản của bị cáo.

Đối với người đàn ông tên Linh, khoảng 30 tuổi, người đã cho bị cáo mượn xe mô tô đi tìm người thân, sau đó bị cáo dùng làm phương tiện trộm cắp tài sản.

Qua xác minh không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể người đàn ông này nên không mời làm việc được.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Trần Minh P đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu; ông Lê Thiện N người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường số tiền mua tài sản của bị cáo nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-HS ngày 04/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Nguyễn Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều b khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 09 năm đến 12 tháng tù. Đồng thời buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án số: 05/2020/HS-ST ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh và nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hoàng Pg đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài và hút chích, vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/12/2019 bị cáo điều khiển xe mô tô đến công trình đang xây dựng thuộc khóm 2, phường 5, thành phố Trà Vinh lấy trộm 01 máy cắt cầm tay hiệu Maktec màu đỏ và 01 máy khoan bê tông hiệu Ingco màu vàng trị giá 1.750.000 đồng của ông Trần Minh P đem bán cho ông Lê Thiện N được 450.000 đồng lấy tiền tiêu xài. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định

tại Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có nhân thân rất xấu. Đã hai lần bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã thu hồi trả lại bị hại xong. Là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Minh P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thiện N không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 01 năm tù. Đồng thời buộc bị cáo chấp hành hình phạt 06 tháng tù của bản án số: 05/2020/HS-ST ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Minh P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thiện N không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Hào

Thạch Thị Mỹ Kim

Nguyễn Thanh Sỹ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Hào – Nguyễn Văn Thành

Huỳnh Kim Triều